

Bản án số: 230/2017/HSST

Ngày: 22/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Tài

2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Minh Hà – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét sơ thẩm công K i vụ án hình sự thụ lý số: 247/2017/TLST-HS, ngày 16/11/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 288/2017/HSST-QĐ ngày 30/11/2017, đối với bị cáo:

Trần Minh K - sinh năm 1992; ; Giới tính: Nam; Thường trú: A, khu phố 2A, phường Tân Thới H, Quận 12, TP.HCM; Chỗ ở: không có chỗ ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Công nhân may; Họ tên Cha: Trần Văn M (chết); Họ tên Mẹ: Võ Thị Kim N ; Hoàn cảnh gia đình: chưa vợ con; Tiền án: không.

Nhân thân: Từ 22/11/2010 đến ngày 19/11/2012, Chấp hành Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng, tại Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2, theo Quyết định số 2464/QĐ-UBND, của Ủy ban nhân dân quận 12;

Tiền sự: Từ ngày 23/07/2015 đến ngày 11/01/2017, Chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số 1, theo Quyết định số 219/2015/QĐ-TA, của Tòa án Nhân dân huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh.

Tạm giam từ ngày 15/8/2017 (có mặt).

Người có nghĩa vụ quyền lợi liên quan:

1/ **Võ Thị Kim N** , sinh năm 1955

Thường trú: A, khu phố 1, phường Tân Thới H quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (có mặt)

2/ **Nguyễn Hoàng C** , sinh năm 1984

Trú tại: C, Phan Văn T, phường 10, quận G, TP.HCM

Chỗ ở: A, quốc lộ 22, ấp Đông L, xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ **Nguyễn Trung Bình**, sinh năm 1976

Thường trú: ấp Phú A, xã Phú T, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 15/8/2017, Trần Minh K điều khiển xe mô tô biển số: 64SE 1-056.41 đến khu vực ngã tư An Sương, quận 12 tìm mua ma túy về đem bán cho người nghiện kiếm lời. Tại đây, Kh gặp và mua 10 tép ma túy của một người thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng. K giấu ma túy vào trong túi nhựa treo ở chùm chìa khóa xe, sau đó Kh điều khiển xe mô tô đi đến trước nhà số 357 Nguyễn Thị Kiều, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, gặp người nghiện Trần Văn Nghĩa, và bán cho Nghĩa 03 tép ma túy với giá 300.000 đồng (100.000đ/ 01 tép), khi Trần Minh K và Trần Văn Ng vừa giao dịch mua bán ma túy với nhau xong (Nghĩa đã nhận ma túy và K đã nhận tiền bán ma túy từ Nghĩa) thì cả hai bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của Trần Minh K :

- 01 túi nhựa bên trong có 07 đoạn ống nhựa sọc vàng sọc trắng hàn kín hai đầu có chứa chất bột màu trắng (gói 1);

- 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền NHNN Việt Nam;

- 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar;

-01 xe mô tô biển số: 64E1-056.41.

Tang vật thu giữ của Trần Văn Nghĩa:

- 03 đoạn ống nhựa sọc vàng sọc trắng hàn kín hai đầu có chứa chất bột màu trắng (gói 2);

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia (đã trả cho chủ sở hữu)
- 01 xe moto biển số: 18P5-0441 (đã trả cho chủ sở hữu)

Tại kết luận giám định số 1420/KLGD-H, ngày 22 tháng 8 năm 2017, của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

* Gói 1: bột màu trắng trong 07 đoạn ống nhựa sọc vàng sọc trắng được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Minh K và hình dấu Công an phường Tân Thới Hiệp, quận 12 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.2610g loại heroine.

* Gói 2: bột màu trắng trong 03 đoạn ống nhựa sọc vàng sọc trắng được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Trần Văn Ng và hình dấu Công an phường Tân Thới Hiệp, quận 12 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.0110g loại heroine.

Bản cáo trạng số 239/CTr-VKS, ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Trần Minh K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Trần Minh K K i nhận hành vi tàng trữ 0,2720g heroine để bán cho người nghiện. Bị cáo đã bán ma túy cho Trần Văn Ng là người nghiện vào ngày 15/8/2017. Lời K i của bị cáo phù hợp với lời K i tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời K i người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Bà Võ Thị Kim N K i cho bị cáo K mượn xe đi công việc, không biết bị cáo dùng xe vào mua bán ma túy. Bà Nga có yêu cầu xin nhận lại xe mô tô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Trần Minh K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh K với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; phạt tiền từ 5.000.000 đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật vì bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu....

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do nghiện ma túy và cần tiền tiêu xài, Trần Minh K đã mua 10 tép ma túy của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 500.000 đồng, rồi bán lại cho người nghiện khác. Bị cáo đã bán 03 tép ma túy cho Trần Văn Nghĩa. Hành vi nêu trên của Trần Minh K đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Trần Minh K là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng ma túy của Nhà nước Việt Nam. Biết rõ ma túy là loại biệt dược độc hại, bị Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng... trái phép và quy định trừng phạt những ai cố tình vi phạm bằng những chế tài nghiêm Kĩc của Bộ luật Hình sự, nhưng vì ham lợi bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu: bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 lần. Tại cơ quan điều tra, bị cáo còn K i nhận đã mua bán ma túy khoảng 01 tuần thì bị bắt, thu lợi từ hành vi bán ma túy khoảng 500.000 đồng, số tiền này bị cáo dùng vào sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Minh K K i nhận đã bán ma túy cho đối tượng nghiện là Nghĩa vào ngày 15/8/2017. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo như cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố là có căn cứ, đúng luật.

Tuy nhiên cũng xét bị cáo K chưa có tiền án, K i báo thành K'n, ăn năn hối lỗi để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt tù còn áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo để sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng thu giữ của bị cáo K gồm:

- Ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại, tiền dùng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe moto biển số: 64E1-056.41, tại Cơ quan điều tra Trần Minh K K i mượn xe của mẹ là Võ Thị Kim N đi công chuyện nhưng K điều khiển đi bán ma túy. Bà Nga K i không biết việc con bà lấy xe dùng vào bán ma túy. Nguồn gốc chiếc xe mô tô do bà mua tại cửa hàng xe máy cũ của ông Nguyễn Hoàng Chinh. Ông Chinh K i mua của ông Nguyễn Trung Bình rồi bán lại cho bà Nga. Qua xác minh ông Bình có Hộ khẩu tại ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nhưng không có mặt tại địa phương. Chiếc xe mô hiệu WAYEC, màu đỏ- đen, biển số 64E1-056.41 được công an huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy ngày 10/12/2012. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Phòng cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh: “chủ sở hữu chiếc xe biển số 64E1-056.41 là ông Nguyễn Trung Bình”. Xét việc mua bán xe giữa ông Nguyễn Hoàng Chinh và bà Võ Thị Kim N là hợp lệ, bà Nga không biết bị cáo K dùng xe vào mua bán ma túy. Vì vậy cần trả lại chiếc xe mô tô biển số 64E1-056.41 cho bà Nga.

- Các vật chứng khác không liên quan đến vụ án bao gồm: 01 xe mô tô 18P5-0441, 01 điện thoại di động hiệu Nokia đã được Cơ quan điều tra trả lại cho người liên quan nên không xem xét.

- Đối với Trần Văn Ng mua ma túy của Trần Minh K , Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là hợp lý.

- Đối với 01 thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo K , Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Bị cáo **Trần Minh K** : 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2017.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Trần Minh K 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar, có số IMEL: 352 221 028 373 963;
- 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói ma túy đã được niêm phong (vụ số 1420/2017);
- 01 túi nhựa;

Trả cho bà Võ Thị Kim N :

- 01 xe mô tô biển số: 64E1-056.41, số khung: RNR WCH IUMB-1136 715, số máy: RNR HAI 52FMH-136715.

(Theo Lệnh xuất kho vật chứng số 146/KSĐT-XXHSST ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (01) |
| - Phòng PC27 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Người liên quan; | (03) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 20/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất